

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1357 /SGDĐT-GDTrH

V/v: Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
năm học 2018-2019 đối với giáo dục
dân tộc.

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT thuộc địa bàn miền núi;
- Các trường Phổ thông dân tộc nội trú.

Căn cứ Công văn số 3741/BGDDT-GDDT ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019 đối với giáo dục dân tộc (GDDT), Sở GD&ĐT hướng dẫn các đơn vị giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện nhiệm vụ đối với GDDT năm học 2018-2019 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng; Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW và Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ban hành kèm theo Quyết định số 2653/QĐ-BGDDT ngày 25/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015; Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới”; Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện 09 nhóm nhiệm vụ và 05 giải pháp cơ bản của ngành. Trong đó, giáo dục dân tộc vùng dân tộc thiểu số, miền núi (DTTS, MN) tiếp tục rà soát, quy hoạch lại mạng lưới hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), dự bị đại học (DBDH) và mạng lưới cơ sở giáo dục phù hợp điều kiện địa phương; tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục vùng DTTS, MN; tiếp tục tổ chức tốt việc bồi dưỡng tiếng DTTS cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; triển khai có hiệu quả các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh ở các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ở vùng DTTS, MN.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 9 năm 2018

Triển khai thực hiện Chương trình phối hợp công tác giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban Dân tộc giai đoạn 2018-2021 theo Kế hoạch số 449/KH-BGDĐT-UBDT ngày 19/6/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban Dân tộc.

Thực hiện có hiệu quả các chính sách đã ban hành đối với giáo dục dân tộc; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các chính sách hỗ trợ người dạy, người học và cơ sở giáo dục ở vùng DTTS, MN.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Tiếp tục thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

1. Nội dung:

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục, bồi dưỡng ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, năng lực, hiệu quả công tác cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các tấm gương điển hình về đạo đức nhà giáo; tôn vinh các nhà giáo, cán bộ quản lý tâm huyết, có nhiều kinh nghiệm, sáng kiến trong quản lý, giáo dục, giảng dạy và chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh vùng DTTS, MN.

Tăng cường tuyên truyền về tấm gương các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ thôn bản, người có uy tín trong cộng đồng,... có nhiều đóng góp cho giáo dục vùng DTTS, MN.

2. Giải pháp thực hiện:

Để thực hiện có hiệu quả các nội dung trên, yêu cầu các cơ sở giáo dục trên địa bàn miền núi xây dựng kế hoạch thực hiện, hướng dẫn đăng ký thi đua thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tổ chức tổng kết, đánh giá thi đua theo từng học kỳ, báo cáo kết quả thực hiện được về Sở GD&ĐT tại thời điểm báo cáo sơ kết học kỳ I và tổng kết năm học (có số liệu cụ thể về số lượng người đăng ký thực hiện và kết quả đạt được).

II. Nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng DTTS, MN

1. Duy trì số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS ở các cấp học

a) Các Phòng GD&ĐT rà soát, sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục trên địa bàn phù hợp với điều kiện tự nhiên, xã hội của địa phương và có lộ trình hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đến trường, lớp và nâng cao chất lượng giáo dục. Đối với cấp học mầm non và tiểu học, khi sắp xếp, sáp nhập, dồn dịch các trường học, điểm lẻ phải bảo đảm yếu tố nhân văn, trẻ phải được theo học ở gần bố mẹ, gia đình; không sáp nhập, dồn dịch các trường một cách cơ học, hoặc ghép với các cấp học khác.

b) Tiếp tục tập trung chỉ đạo duy trì số lượng học sinh trong độ tuổi đi học;

chủ động, tích cực phối hợp với các lực lượng xã hội huy động tối đa trẻ em, học sinh người DTTS trong độ tuổi đến trường, duy trì sỹ số học sinh, bảo đảm tỷ lệ học sinh chuyên cần, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, nghỉ học vào dịp lễ tết, mùa vụ,...

c) Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học ở các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN.

d) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn dạy học sát đối tượng; tăng cường các hoạt động giao lưu, giúp đỡ về chuyên môn cho giáo viên ở trường vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Làm tốt công tác đánh giá thực trạng về chất lượng, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS của địa phương từ mầm non đến phổ thông, trên cơ sở đó, tăng cường các giải pháp đồng bộ, thiết thực, phù hợp thực tế để nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục của trường PTDTNT, PTDTBT

2.1. Quy hoạch mạng lưới trường lớp

- Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT. Tiếp tục thực hiện Đề án Củng cố và phát triển hệ thống trường PTDTNT theo Quyết định số 1719/QĐ-BGDĐT ngày 23/5/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án Củng cố và phát triển hệ thống trường PTDTNT giai đoạn 2016-2020 và Quyết định 225/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2018 về việc phê duyệt kế hoạch tiếp tục thực hiện đề án “củng cố và phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú” giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Tiếp tục triển khai việc thành lập trường PTDTBT theo Quyết định số 368/QĐ-UBND, ngày 14/3/2016, của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt kế hoạch thành lập trường PTDTBT trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 và theo quy định tại Thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT ngày 02/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 30/2015/TT-BGDĐT ngày 11/12/2015 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú ban hành kèm theo Thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT; bảo đảm trường PTDTBT được thành lập phát triển bền vững, ổn định, có cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo quy định để thực hiện tốt việc giáo dục, chăm sóc học sinh bán trú.

2.2. Công tác tuyển sinh

- Thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về công tác tuyển sinh vào trường PTDTNT; bảo đảm tuyển chọn được những học sinh ưu tú của các DTTS vào học; tuyển thẳng học sinh các DTTS rất ít người theo quy định.

- Tổ chức xét duyệt học sinh bán trú trong các trường PTDTBT theo quy định, đúng quy trình, khách quan, công bằng, kịp thời.

2.3. Nâng cao chất lượng dạy và học

a) Thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục

Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông theo chỉ đạo, hướng dẫn hiện hành của Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học.

b) Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá phù hợp đối tượng học sinh DTTS

- Các trường tổ chức khảo sát phân loại năng lực học tập của học sinh ngay từ đầu năm học để xây dựng kế hoạch dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng đúng đối tượng học sinh; đổi mới phương pháp dạy học bộ môn phù hợp đối tượng học sinh DTTS; vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên phù hợp tình hình thực tế để nâng cao chất lượng dạy học.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế đánh giá xếp loại học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lí dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phù hợp đối tượng học sinh DTTS; thực hiện tốt việc phân tích kết quả đánh giá, xếp loại các môn học của học sinh năm học 2016 – 2017, đề ra các biện pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

c) Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù gắn với yêu cầu giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, kĩ năng sống cho học sinh

- Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức của học sinh về chủ trương, đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, về bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh.

- Tổ chức và quản lí học sinh trong khu nội trú; hoạt động tự học của học sinh ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Giáo dục học sinh tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt; xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường; tổ chức bếp ăn tập thể bảo đảm dinh dưỡng an toàn vệ sinh thực phẩm theo đúng quy định; phối hợp với các cơ sở y tế của địa phương chăm sóc sức khỏe cho học sinh, chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh.

- Tăng cường giáo dục chăm sóc sức khỏe sinh sản, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh và ứng phó với xâm hại tình dục trong trường học; giáo dục học sinh nâng cao nhận thức, tham gia tuyên truyền trong gia đình, cộng đồng về xóa bỏ các hủ tục lạc hậu (ma chay, cưới xin thời gian dài ngày; tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống,...); giáo dục kĩ năng hoạt động xã hội với các nội dung thiết thực, phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi và đặc điểm văn hóa DTTS cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hoạt động xã hội khác nhằm nâng cao đời sống tinh thần và giáo dục toàn diện cho học sinh. Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc hát Quốc ca trong các lễ chào cờ. Duy trì các hoạt động đầu giờ, giữa giờ có nền nếp; các bài tập thể dục đầu giờ, giữa giờ theo quy định.

- Theo Kế hoạch tiếp tục thực hiện đề án “củng cố và phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú” giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng

Ngãi, tại Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, Sở GD&ĐT sẽ tiếp tục bồi dưỡng kỹ năng giáo dục đặc thù cho CB, GV các trường PTDTNT trong năm học 2018-2019 (sẽ thông báo kế hoạch sau)

d) Đẩy mạnh công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh các trường PTDTNT, PTDTBT

- Chú trọng tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường. Cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm hướng các hoạt động giáo dục hướng nghiệp đáp ứng thị trường lao động, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, giúp học sinh trường PTDTNT sau khi tốt nghiệp THPT, có thể lựa chọn ngành, nghề phù hợp với năng lực, sở trường cá nhân và nhu cầu sử dụng lao động của xã hội, địa phương.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để đào tạo và công nhận kỹ năng nghề cho học sinh.

- Khuyến khích triển khai mô hình giáo dục nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương; tăng cường huy động các nguồn lực tài chính và các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động dạy học/giáo dục trong nhà trường theo hướng thực học, lý thuyết gắn với thực hành và thực tiễn, đảm bảo giáo dục cơ bản ở THCS, phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp và phân luồng đạt hiệu quả.

- Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động giáo dục hướng nghiệp - dạy nghề truyền thống phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức hoạt động lao động sản xuất cải thiện đời sống cho học sinh.

3. Tăng cường dạy tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số

3.1. Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS trong các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2020, định hướng đến 2025” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; công văn 1063/SGDĐT-GDTH ngày 7/6/2017 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số năm 2017. Tập trung vào những nhiệm vụ sau:

- Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, các phòng GD&ĐT cần chỉ đạo các trường thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học.

- Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ; sử dụng hiệu quả các phương

tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lưu động; tổ chức ngày hội đọc sách, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”... cho học sinh dân tộc thiểu số.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong quá trình thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

3.2. Dạy học tiếng dân tộc thiểu số

a) Tăng cường việc dạy học tiếng DTTS trong trường phổ thông

- Trong điều kiện tại địa phương chưa thể thực hiện việc dạy tiếng dân tộc thiểu số theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ. Các cơ sở giáo dục triển khai việc dạy học theo nội dung, chương trình hiện hành của Bộ GD&ĐT, chú ý đến giảm tải và phương pháp dạy học mới phù hợp với học sinh DTTS.

- Để gìn giữ và phát huy giá trị ngôn ngữ, văn hóa các DTTS, các cơ sở giáo dục tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan như: phòng văn hóa – thể thao – du lịch, đài phát thanh truyền hình địa phương, Đoàn thành niên, Đội thiếu niên tổ chức cho học sinh DTTS tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo bằng tiếng DTTS.

b) Các cơ sở giáo dục tiếp tục tham mưu cho các cấp thẩm quyền để triển khai bồi dưỡng tiếng DTTS cho cán bộ quản lý, giáo viên trên địa bàn theo Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 29/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng DTTS, miền núi và Thông tư số 36/2012/TT-BGDD&T ngày 24/10/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tổ chức dạy học, kiểm tra và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số.

III. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở vùng DTTS, MN

1. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc

- Các sở GD&ĐT tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương về phát triển giáo dục dân tộc; thực hiện nghiêm túc phân cấp quản lý về giáo dục dân tộc theo các quy định hiện hành; đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc; đẩy mạnh công tác tuyên truyền để toàn xã hội quan tâm tới giáo dục ở vùng DTTS, MN; chủ động phối hợp với cơ quan làm công tác dân tộc ở địa phương để triển khai có hiệu quả Chương trình phối hợp công tác giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban Dân tộc giai đoạn 2018-2020.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý, chỉ đạo giáo dục dân tộc ở các huyện miền núi, bảo đảm mỗi cơ sở giáo dục và đào tạo có bộ phận đầu mối quản lý, chỉ đạo về giáo dục dân tộc theo tinh thần Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới”.

- Tăng cường nền nếp, kỉ cương, dân chủ trong các cơ sở giáo dục trong các cơ sở giáo dục. Các cấp quản lí và các nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí hệ thống dữ liệu về giáo dục dân tộc của địa phương theo các cấp học và theo từng DTTS. Thực hiện tốt công tác thông tin giữa Sở GDĐT và các cơ sở giáo dục về giáo dục dân tộc, bảo đảm đáp ứng có chất lượng, kịp thời các văn bản chỉ đạo về giáo dục dân tộc của Sở GDĐT.

- Các cơ sở giáo dục GDĐT tăng cường kiểm tra, chỉ đạo các trường PTDTNT, PTDTBT và các cơ sở giáo dục vùng DTTS về: quản lí dạy học, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh nội trú, bán trú; thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và học sinh; thực hiện quy chế dân chủ, công khai đối với cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Tăng cường quản lí giáo dục dân tộc gắn với việc nắm vững số liệu, tình hình phát triển đến từng dân tộc thiểu số của từng cơ sở giáo dục.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở vùng DTTS, MN

- Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên trên cơ sở Đề án vị trí, việc làm và các quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDDT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở phổ thông công lập; chuẩn bị các điều kiện cần thiết về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên theo Chương trình và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục học sinh cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, chú trọng hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm, khối, tổ, nhóm, tập trung, qua mạng...; tăng cường tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đặc thù, giáo dục ngoài giờ chính khóa, công tác học sinh nội trú, bán trú; đặc điểm tâm lí học sinh DTTS, văn hoá dân tộc và tri thức địa phương; về giáo dục môi trường, phòng chống HIV/AIDS, tư vấn tâm lí học đường,...cho cán bộ quản lý, giáo viên.

- Rà soát, đánh giá thực trạng và tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý vùng DTTS, MN và các trường PTDTNT, PTDTBT.

- Tổ chức thường xuyên việc dự giờ, kiểm tra hoạt động chuyên môn của giáo viên trên tinh thần phát hiện, tư vấn để kịp thời uốn nắn và nâng cao nghiệp vụ cho số giáo viên mới vào nghề.

IV. Thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo dục dân tộc

1. Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh DTTS, nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục công tác ở vùng DTTS, MN

Tiếp tục thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; giáo viên dạy tiếng, chữ dân tộc thiểu số.

Thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở thôn, xã đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ, chính sách đối với trẻ mầm non, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ và các chính sách hiện hành đối với học sinh, sinh viên người DTTS.

2. Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu ban hành chính sách của địa phương

- Tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phát triển giáo dục, đào tạo vùng DTTS, MN của địa phương.

- Phát hiện những khó khăn, bất cập trong việc thực hiện các chính sách phát triển giáo dục và đào tạo vùng DTTS, MN của trung ương để kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới.

- Tích cực tham gia đóng góp ý kiến cho các văn bản (trong quá trình dự thảo) ban hành chính sách phát triển giáo dục và đào tạo vùng DTTS, MN.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Xây dựng kế hoạch:

- Các phòng GD&ĐT miền núi căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, lập kế hoạch triển khai, quản lý và chỉ đạo tốt việc thực hiện các nội dung trên của các trường học trực thuộc phòng GD&ĐT trên địa bàn huyện, yêu cầu các trường trực thuộc phòng trên địa bàn xây dựng kế hoạch thực hiện.

- Các trường trung học phổ thông nằm trên địa bàn 6 huyện miền núi (THPT miền núi), trường THPT Dân tộc nội trú tỉnh (DTNT tỉnh), xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung trên theo cùng kế hoạch của các trường THPT trong tỉnh, có chú trọng đến đặc điểm giáo dục đặc thù của nhà trường và học sinh là người dân tộc thiểu số (DTTS).

II. Báo cáo:

Các đơn vị báo cáo kế hoạch thực hiện và kết quả thực hiện các cuộc vận động về Sớ theo định kỳ như sau:

- Báo cáo kế hoạch thực hiện vào cuối tháng 9/2018;
- Báo cáo kết quả thực hiện vào thời điểm sơ kết học kỳ 1 và tổng kết năm học;

- Ngoài các báo cáo trên, các đơn vị phải báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp trên.

III. Kiểm tra:

- Phòng GD&ĐT miền núi tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc và phong trào thi đua đối với các trường trực thuộc phòng GD&ĐT trên địa bàn huyện (báo cáo kết quả kiểm tra về Sở theo định kỳ).

- Sở sẽ tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc và phong trào thi đua đối với phòng GD&ĐT và các trường THPT miền núi.

Ngoài các nhiệm vụ GD&ĐT nói trên, các đơn vị cần phải thực hiện đầy đủ các nội dung tại Công văn số 1037/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2018 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2018-2019.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo kịp thời về Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH) để nghiên cứu, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận: *✓*

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc (để chỉ đạo);
- Các phòng GDTH, GDMN, TCCB, KHTC (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Hữu Tháp

